

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 10-5-2024

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Hữu Thiện.

2/ Bà Bùi Thị Hải Đường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyênân Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

NgU đơn: Chị Nguyễn U, sinh năm 1997. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn T, sinh năm 1996. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã M, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn U trình bày:

Chị và anh Nguyễn T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2021, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh ngày 21-12-2021. Trong thời gian chung sống với nhau anh chị thường thì phát sinh mâu thuẫn. NgU nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, từ đó dẫn đến

cải vã thường xuyên, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Mặc dù mẹ ruột của anh T đã cố gắng hàn gắn tình cảm cho anh chị nhưng không thành. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh T. Anh chị có 01 con chung tên Nguyễn P, sinh ngày 24-9-2022, hiện đang sống với chị U. Chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn anh Nguyễn T trình bày:*

Anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn U về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn, con chung là đúng sự thật. Quá trình chung sống thì anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn. Nay chị U yêu cầu ly hôn với anh thì anh đồng ý. Về con chung thì anh đề nghị giao con chung cho chị U được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:*

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị U đối với anh T, ghi nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn P, sinh ngày 24-9-2022 cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị U không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị U phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn U yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung với anh Nguyễn T. Căn cứ Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 51 của Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Nguyễn U và anh Nguyễn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị U và anh T.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn U và anh Nguyễn T tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh ngày 21-12-2021. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Nay chị U yêu cầu ly hôn với anh T, xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án thì chị U và anh T đều thừa nhận trong thời gian chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được, anh T đồng ý ly hôn của chị U. Thấy rằng, sự tự nguyện ly hôn của chị U và anh T là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, ghi nhận thuận tình ly hôn của chị U đối với anh T là phù hợp với Điều 55, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Chị U và anh T có 01 con chung tên Nguyễn P, sinh ngày 24-9-2022. Xét thấy con chung hiện chưa đủ 36 tháng tuổi, trong quá trình giải quyết vụ án thì chị U và anh T đều thống nhất giao con chung cho chị U được quyền nuôi dưỡng. Do đó giao con chung cho chị U được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ghi nhận chị U không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu là phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử, do đó có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì chị Nguyễn U phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Chấp chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Nguyễn U và anh Nguyễn T.

- Về hôn nhân: Ghi nhận chị Nguyễn U và anh Nguyễn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn P, sinh ngày 24-9-2022 cho chị Nguyễn U được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị U không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn U phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà chị U đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007426 ngày 11-3-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tU án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Hoàng Nam